

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế
6 tháng đầu năm 2019

1. Kết quả hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế trên một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền:

Trong 6 tháng năm 2019, Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về nội dung tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT) của Việt Nam cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Các bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình; các tài liệu hội nghị; ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi; hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT... Trong đó tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức về các nội dung cam kết HNKTQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam, các FTA đa phương và song phương mà Việt Nam đã ký kết và đang tham gia đàm phán, nhằm nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, về những cơ hội và thách thức của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo sát sao việc nghiên cứu nội dung hội nhập quốc tế gắn với nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị mình để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sự nghiên cứu sâu rộng đảm bảo quá trình thực hiện nhiệm vụ phải hiểu rõ và phù hợp với các nội dung cam kết khi Việt Nam gia nhập WTO, các Hiệp định thương mại tự do đã và đang ký kết.

Đài phát thanh và truyền hình, Báo Gia Lai thường xuyên đăng tải, tuyên truyền những kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách, pháp luật của nhà nước; các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia. 6 tháng đầu năm 2019 đã sản xuất và phát sóng hơn 53 tin bài, phóng sự phản ánh các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh. Tích cực tuyên truyền những thành tựu, tiềm năng kinh tế của Gia Lai trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia, các sản phẩm Công - Nông nghiệp chủ lực của tỉnh... nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư vào tỉnh.

2. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Tỉnh đã chủ động kết nối với một số Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam nhằm thiết lập mối quan hệ mới, thông qua đó góp phần quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, thu hút đầu tư vào tỉnh.

Cụ thể, tổ chức đoàn đi Nam Phi tham dự theo chương trình Tọa đàm doanh nghiệp Việt Nam – Nam Phi và các hoạt động xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối giao thương tại Nam Phi; Tổ chức đoàn đi dự Hội nghị ASEM về thúc đẩy phát triển bao trùm kinh tế và xã hội tại châu Á và châu Âu; Tổ chức buổi làm việc với Hiệp hội Doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài; Tiếp và làm việc với 05 đoàn doanh nghiệp nước ngoài đến thăm, tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư tại tỉnh. Tham dự Tọa đàm Hợp tác cấp địa phương Việt Nam – Liên Bang Nga nhằm giới thiệu quảng bá tỉnh Gia Lai, kêu gọi xúc tiến đầu tư nước ngoài của Nga vào tỉnh, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, hỗ trợ, hợp tác trên các lĩnh vực giao lưu văn hóa, giáo dục đào tạo, nông nghiệp công nghệ cao...

Cung cấp thông tin cho Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao về tình hình hợp tác với Nga và các nước Á - Âu để hỗ trợ kết nối; Hỗ trợ Công ty TNHH TM Chế biến Nông Lâm Nghiệp Đường Vạn Phát liên hệ với Đại sứ quán Việt Nam ở Doha để được hỗ trợ thủ tục đăng ký tham gia Hội chợ.

Tổ chức gặp mặt giữa Hiệp hội Doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và một số doanh nghiệp tỉnh có mong muốn tham gia Chương trình quảng bá địa phương tại Nhật Bản, Hàn Quốc để tìm hiểu sơ lược về công ty, nhu cầu hợp tác đầu tư với nước ngoài để hỗ trợ kết nối và tham gia Diễn đàn kinh tế kiều bào toàn cầu lần thứ I năm 2019 tại Hàn Quốc.

Phối hợp Bộ Ngoại giao, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Thái Lan, Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ tại thành phố Hồ Chí Minh... hỗ trợ thông tin về tình hình hoạt động, năng lực tài chính của một số Công ty nước ngoài làm cơ sở cho việc cấp phép, điều chỉnh các dự án đầu tư tại tỉnh.

3. Về hoạt động thương mại:

Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định và tăng trưởng cao. Công tác dự báo, theo dõi diễn biến thị trường trong nước và quốc tế được cập nhật thường xuyên, sức mua của thị trường trong tỉnh tăng dần qua từng năm. Cung cầu hàng hóa luôn được đảm bảo, kể cả các mặt hàng thông dụng và các mặt hàng thiết yếu, đáp ứng tốt các nhu cầu về sản xuất và tiêu dùng của mọi tầng lớp nhân dân, không để xảy ra tình trạng bất ổn về thị trường như khan hàng, sốt giá.

Hệ thống thương mại phát triển khá nhanh về số lượng, quy mô hoạt động ở cả thành thị, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn kết giữa người sản xuất với tiêu thụ hàng hóa. Phong trào vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đưa hàng Việt về nông thôn” được chú trọng triển khai thực hiện, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hóa.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng ước đạt 30.735,97 tỷ đồng đạt 45,001% so với kế hoạch và tăng 9,66% so với cùng kỳ; trong đó kinh tế Nhà nước ước đạt 969,71 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 3,15%, kinh tế tập thể đạt 8,06 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,03%, kinh tế cá thể đạt 13.947,12 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 45,38%, kinh tế tư nhân đạt 15.811,08 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 54,44%.

4. Hoạt động xuất nhập khẩu:

6 tháng đầu năm 2019 hoạt động xuất khẩu đã có những tăng trưởng nhất định. Khối lượng xuất khẩu một số mặt hàng tăng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do giá cả trên thị trường thế giới suy giảm ở một số mặt hàng chủ lực như cà phê, cao su, tiêu hạt.. đã làm cho kim ngạch xuất khẩu có tăng nhưng không đáng kể.

Hiện trên địa bàn tỉnh có gần 40 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (01 doanh nghiệp) có kim ngạch xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao, khoảng 20-30% trong tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. Số lượng các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản chiếm trên 40%, hầu hết đều có cơ sở chế biến quy mô công nghiệp đang hoạt động, hệ thống kho chứa cũng đã được đầu tư nâng cấp mở rộng hàng năm.

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh là hàng nông sản với một số mặt hàng như: cà phê, cao su, sản lát, tiêu, trái cây, sản phẩm gỗ..., các sản phẩm này đã có mặt trên thị trường của gần 40 quốc gia. Đặc biệt một số ngành hàng đã đáp ứng được yêu cầu chất lượng đối với thị trường khó tính như: Mỹ, EU, Nhật Bản... điển hình là cà phê với kim ngạch xuất khẩu trung bình từ 300 - 350 triệu USD/năm.

Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh 06 tháng ước đạt 255 triệu USD, đạt 51% kế hoạch, tăng 1,41% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng ước đạt 45 triệu USD, đạt 50% kế hoạch, giảm 34,46% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh chủ yếu mặt hàng gỗ xẻ, sản lát,... Nguyên nhân do nguồn cung hàng nông sản từ Campuchia về Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh giảm mạnh. Các doanh nghiệp phải cạnh tranh giá mua với thị trường Thái Lan, Trung Quốc...

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới 6 tháng năm 2019 ước đạt 49,4 triệu USD, giảm 26,2% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do kim ngạch nhập khẩu sản lát, gỗ nguyên liệu...giảm mạnh. Trong đó xuất khẩu đạt 13 triệu USD, tăng 85,7% so với cùng kỳ. Nhập khẩu đạt 36,4 triệu USD, giảm 39,3% so với cùng kỳ, với các mặt hàng chủ yếu là gỗ nguyên liệu đạt 5 triệu USD giảm 77,2% so cùng kỳ, sản lát 2.725 tấn/0,51 triệu USD giảm gần 90% về lượng và kim ngạch, hạt điều 14.555 tấn /22,4 triệu USD giảm 0,9% về lượng, giảm 5,4% về kim ngạch và một số mặt hàng khác.

5. Lĩnh vực thu hút đầu tư:

- Về thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh:

Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) với 05 dự án hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực chế biến xuất khẩu cà phê, thu mua nông sản, khai thác đá với tổng vốn đầu tư hơn 9 triệu USD. Đến nay các dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và đã góp phần tạo việc làm, chuyển giao công nghệ, nâng cao kỹ năng quản trị cho các doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Về đầu tư của tỉnh ra nước ngoài:

Đến nay, Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 12 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn Gia Lai đầu tư sang Campuchia với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 700 triệu USD, đầu tư trồng 64.940 ha cao su, 02 nhà máy chế biến mủ cao su, 01 nhà máy chế biến gỗ với công suất 10.000 m³/năm, 01 dự án khai thác và chế biến mỏ sắt.

Cấp 11 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư sang Lào với tổng vốn đăng ký 559,32 triệu USD, đến nay đã thực hiện hơn 374,47 triệu USD, đạt 66,9%. Chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực trồng và chế biến cao su, mía đường, thủy điện, khai thác quặng sắt.

6. Về phát triển du lịch:

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND về hoạt động du lịch tỉnh Gia Lai năm 2019 và Kế hoạch số 346/KH-UBND về phát triển du lịch cụm huyện, thị xã: An Khê, Đak Pơ, KBang, Kông Chro giai đoạn 2019-2023.

Triển khai có hiệu quả chương trình ký kết hợp tác với các địa phương: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Kon Tum, Lâm Đồng...

Tham gia các sự kiện: Hội chợ Du lịch quốc tế VITM Hà Nội, quảng bá du lịch tỉnh tại Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, lễ hội cà phê Buôn Mê Thuột...

Phối hợp với Viện Khảo cổ học Việt Nam và Viện khảo cổ - Dân tộc học thuộc Viện Hàn lâm khoa học Cộng hòa Liên bang Nga tại Novosibirsk tổ chức khai quật khảo cổ tại thị xã An Khê (thuộc chương trình hợp tác 5 năm (2015-2019); Tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế về khảo cổ học lần thứ 2 tại An Khê với chủ đề “Kỹ nghệ Đá cũ An Khê trong bối cảnh các kỹ nghệ ghè hai mặt ở châu Á”.

Thường xuyên phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố cung cấp trao đổi thông tin về các điểm du lịch, chương trình tour và các sản phẩm du lịch mới để hướng dẫn và giới thiệu cho các doanh nghiệp cùng liên kết, hợp tác xây dựng sản phẩm, kết nối các tuyến, điểm du lịch giữa Gia Lai và các tỉnh khác trong nước cũng như một số tỉnh của các nước láng giềng.

Tổng lượt khách đến Gia Lai 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 435.400 lượt, tăng 26,2% so với cùng kỳ, đạt 51,8% so với kế hoạch, trong đó chủ yếu khách nội địa đạt 427.600 lượt, tăng 26,3% so với cùng kỳ; Khách quốc tế đạt 7.800 lượt, tăng 19,3% so với cùng kỳ. Tổng thu du lịch đạt 154 tỷ đồng, tăng 16,1% so với cùng kỳ, đạt 40,5% so với kế hoạch.

7. Một số lĩnh vực khác:

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường:

Chất lượng môi trường trên địa bàn đã có những chuyển biến tích cực, nhận thức về công tác bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, cơ sở, cộng đồng được nâng lên rõ rệt; những bức xúc, điểm nóng về môi trường của địa phương từng bước được kiểm soát, tập trung giải quyết. Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường ngày

càng được siết chặt ngay từ khâu tiếp nhận hồ sơ và kiên quyết không chấp thuận những dự án đầu tư có công nghệ lạc hậu và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; công tác hậu kiểm có sự phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương.

6 tháng đầu năm 2019 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 837/KH-UBND ngày 22/4/2019 về việc thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Gia Lai”; Thẩm định báo cáo ĐTM cho 15 dự án; Phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản cho 04 dự án; Đề án bảo vệ môi trường chi tiết của 05 dự án; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của 14 dự án; Cấp 03 giấy xác nhận việc thực hiện công trình BVMT phục vụ giai đoạn vận hành của dự án; Cấp 05 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường 6 cơ sở SXKD; kiểm tra, lấy mẫu phân tích chất lượng nước thải của Nhà máy đường An Khê và lấy mẫu, phân tích chất lượng nước thải, khí thải đột xuất của 12 cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở gây ô nhiễm môi trường đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, khắc phục ô nhiễm; các dự án được đầu tư xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh phải có cam kết bảo vệ môi trường, kiểm tra và xử lý triệt để các cơ sở vi phạm theo quy định.

- Hoạt động khoa học công nghệ:

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trong xây dựng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp hợp pháp. Từ đó tạo điều kiện cho các sản phẩm dịch vụ của các doanh nghiệp của tỉnh tiếp cận được các thị trường quốc tế. Triển khai quyết định 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc. Xây dựng trang thông tin “Điểm thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại và hệ thống quản lý thông tin tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hóa”. Chủ động triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quốc phòng an ninh:

Tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hội nhập quốc tế; những thuận lợi khó khăn thách thức đối với an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong quá trình hội nhập, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng quá trình hội nhập quốc tế để có các hoạt động gây mất an ninh trật tự. Tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác với chính quyền, với công an các tỉnh của Campuchia giáp biên giới tỉnh theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước.

II. Tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức của một số doanh nghiệp trên địa bàn về hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến tác động của hội nhập quốc tế thông qua các FTA đã, đang và sẽ ký kết, dẫn đến chưa đầu tư đúng mức trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa, chưa chú trọng tiếp cận các thông tin về hội nhập để xây dựng chiến lược kinh doanh lâu dài.

- Việc triển khai thực hiện chương trình hành động của tỉnh, của các ngành về công tác hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả chưa cao. Sự phối kết hợp giữa các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện còn chưa chặt chẽ, đôi lúc còn thiếu thống nhất. Năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý và công tác chuyên môn liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, quá trình triển khai nhiệm vụ còn nặng về hình thức, hiệu quả chưa cao.

- Gia Lai là một tỉnh miền núi, đời sống người dân còn nhiều khó khăn, hạ tầng giao thông còn hạn chế nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc áp dụng công nghệ cao vào trong sản xuất nông nghiệp chưa nhiều; Công nghiệp chế biến chậm phát triển nên giá trị gia tăng thấp, khả năng cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng không cao; Chưa xây dựng được nhiều thương hiệu hàng hóa có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, chậm đổi mới công nghệ, tiềm lực khoa học công nghệ vẫn còn thiếu và yếu...nên khả năng thích ứng với hội nhập kinh tế quốc tế còn chậm sẽ là một thách thức lớn cho tỉnh ta khi hội nhập với kinh tế thế giới.

III. Phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2019:

1. Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh, phát huy và nâng cao vai trò của các thành viên trong từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về Hội Nhập kinh tế quốc tế cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai một số công việc cụ thể:

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ. Rà soát, đánh giá khả năng cạnh tranh các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh để có biện pháp hỗ trợ thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả và tăng cường khả năng cạnh tranh dựa trên cơ sở tranh thủ những tiến bộ mới của Khoa học – Kỹ thuật và công nghệ.


Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường, đẩy mạnh phát triển du lịch, công tác tư pháp, thúc đẩy khoa học công nghệ phát triển, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp với yêu cầu hội nhập.

Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, triển khai tốt công tác xúc tiến thương mại, tích cực khai thác thị trường mới, giảm dần sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống, nâng cao chất lượng, mẫu mã hàng hoá, tăng cường đầu tư chế biến sâu, hạn chế sản xuất khẩu các sản phẩm thô nhằm tăng giá trị xuất khẩu và để tiếp cận gần hơn với các thị trường lớn...

4. Tăng cường đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phối hợp tham gia gìn giữ an ninh trật tự, tạo nền móng vững chắc cho an ninh biên giới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh./ *uê*

Nơi nhận:

- Văn phòng Ban
- CDLNHNKT-Bộ Công Thương (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các thành viên BCD HNKTQT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở CT;
- Website Sở CT;
- Lưu VT, QLXNK.

GIÁM ĐỐC


Bùi Khắc Quang